

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
TRƯỜNG THCS TRẦN QUỐC TUẤN

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC NGỮ VĂN LỚP 6

Tuần 18 +19

Giáo viên biên soạn Tài liệu học tập và Phiếu hướng dẫn học sinh tự học

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

NỘI DUNG	GHI CHÚ
-Tên bài học/chủ đề -Khối 6	
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu. -Nói và nghe: trình bày về một cảnh sinh hoạt -Nội dung ôn tập Ngữ văn 6 học kì 1, năm học 2021-2022	Chủ đề 5: TRÒ CHUYỆN CÙNG THIÊN NHIÊN Bài 1: NÓI VÀ NGHE: TRÌNH BÀY VỀ MỘT CẢNH SINH HOẠT Bước 1: Xác định đề tài, người nghe, mục đích, không gian và thời gian nói -Em có thể sử dụng những đề tài đã được gợi ý ở phần viết. -Cùng với việc xác định đề tài, em cần xác định rõ đối tượng người nghe, mục đích, không gian và thời gian nói. Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý -Sử dụng các ý đã tìm trong bài viết tả lại một cảnh sinh hoạt. -Sử dụng dàn ý đã lập cho bài viết tả cảnh sinh hoạt. Bước 3: Luyện tập và trình bày Khi luyện tập và trình bày, em nên: -Chuẩn bị phần mở bài và kết sao cho hấp dẫn. -Lựa chọn từ ngữ thích hợp với việc nói. -Lựa chọn cách nói tự nhiên, thích hợp. -Phân bố thời gian nói hợp lí. Bước 4: Trao đổi, đánh giá -Trong vai trò người nói: cần tập trung ghi những câu hỏi, nhận xét của người nghe và có những phản hồi thỏa đáng, thể hiện sự tôn trọng ý kiến của người nghe.

-Trong vai trò người nghe: có thể nêu một số nhận xét hoặc câu hỏi gợi nhắc để người trình bày bổ sung những chi tiết về cảnh sinh hoạt mà người nói chưa gợi tả rõ.

Bài 2: NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN NGỮ VĂN KHỐI 6 HỌC KÌ I NĂM HỌC 2021- 2022

I.NỘI DUNG ÔN TẬP

1.Tri thức đọc hiểu:

*Gồm 3 chủ đề:

Chủ đề 3:Vẻ đẹp quê hương.

+Văn bản 1: Việt Nam quê hương ta.

+Văn bản 2: Hoa bìm.

Chủ đề 4: Những trải nghiệm trong đời.

+Văn bản 1: Bài học đường đời đầu tiên.

+Văn bản 2: Giọt sương đêm.

Chủ đề 5: Trò chuyện cùng thiên nhiên

+Văn bản 1: Lao xao ngày hè.

*Gợi ý ôn tập

-Đọc kĩ các văn bản đã nêu trên để tìm hiểu những nội dung sau:

-Tìm hiểu tác giả, tác phẩm, ngôi kể, thể loại, phương thức biểu đạt.

-Tìm hiểu từ ngữ, hình ảnh trong văn bản.

-Tìm hiểu về nội dung ý nghĩa, bài học rút ra từ văn bản.

2.Thực hành tiếng Việt:

Chủ đề 3: Vẻ đẹp quê hương.

Bài 1:Lựa chọn từ ngữ phù hợp với việc thể hiện nghĩa của văn bản.

Chủ đề 4: Những trải nghiệm trong đời.

Bài 1: Mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ.

*Gợi ý ôn tập

- Chọn từ ngữ như thế nào để phù hợp với việc thể hiện nghĩa của văn bản.
- Tác dụng của việc lựa chọn từ ngữ phù hợp với việc thể hiện ý nghĩa của văn bản.
- Xác định thành phần chủ ngữ, vị ngữ trong câu.
- Xác định cụm từ trong câu.

3. Viết: Phương thức tự sự (kể chuyện)

*Gợi ý ôn tập

- Tìm hiểu những những trải nghiệm của bản thân (trải nghiệm buồn, vui, mắc lỗi, đáng nhớ...)
- Chọn ngôi kể thứ nhất.
- Nắm được bố cục một bài văn kể chuyện.
- Kể theo trình tự các sự việc.
- Kết hợp đưa yếu tố miêu tả vào bài văn kể chuyện.
- Rút ra bài học cho bản thân.

II.CẤU TRÚC ĐỀ THI

1.Phần trắc nghiệm: 10 câu (5 điểm)

2.Phần tự luận: Viết bài văn (5 điểm)

III.GỢI Ý CÂU HỎI PHẦN TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN

1.Phần trắc nghiệm:

Chọn đáp án cho câu trả lời đúng nhất trong các câu sau đây:

Câu 1: Cách ngắt nhịp phổ biến trong thơ lục bát là:

- A.Chủ yếu là nhịp chẵn, nhịp 2/2/2; 2/4; 4/2; 2/2/2/2; 4/4; 2/4/2.
- B.Chủ yếu là nhịp lẻ, nhịp 3/3; 3/1/2/2.
- C.Cả 2 đáp án trên đều đúng.
- D.Cả 2 đáp án trên đều sai.

Câu 2: Nội dung, ý nghĩa của văn bản “Việt Nam quê hương ta” là:

A. Bài thơ ca ngợi vẻ đẹp thiên nhiên và con người Việt Nam: cần cù, chịu khó, kiên cường, dũng cảm, thủy chung, tài hoa và thể hiện sự tự hào, trân trọng, yêu mến của tác giả với những vẻ đẹp của quê hương, con người Việt Nam.

B. Bài thơ thể hiện sự trân trọng, nâng niu, yêu quý của người dân quê với thiên nhiên và nét hồn nhiên, đáng yêu của trẻ thơ.

C. Bài thơ đã thể hiện được vẻ đẹp cảnh vật, con người, truyền thống văn hóa của các vùng miền trên cả nước.

D. Cả A, B, C đều đúng.

Câu 3: Bài thơ “ Hoa bìm” được làm theo thể thơ gì?

A. Thất ngôn tứ tuyệt.

B. Ngũ ngôn tứ tuyệt.

C. Lục bát.

D. Thất ngôn bát cú đường luật.

Câu 4: Văn bản “Bài học đường đời đầu tiên” của tác giả nào?

A. Tô Hoài

B. Nguyễn Đình Thi

C. Trần Đức Tiến

D. Nguyễn Ngọc Thuần

Câu 5: Đế Choắt trước khi chết nói với Đế Mèn :

A. Ở đời không được ngông cuồng, đại dốt sẽ chuốc họa vào thân.

B. Ở đời phải cẩn thận khi nói năng, nếu không sớm muộn cũng mang họa vào thân.

C. Ở đời mà có thói hung hăng bậy bạ, có óc mà không biết nghĩ sớm muộn rồi cũng mang vạ vào mình đấy.

D. Ở đời phải trung thực, tự tin.

Câu 6: Qua văn bản “Giọt sương đêm” tác giả muốn gửi gắm đến người đọc thông điệp gì?

A. Trong cuộc sống, chúng ta cần có tấm lòng vị tha.

B. Cần có tinh thần yêu nước.

C. Cần có sự thấu hiểu, chia sẻ và giúp đỡ lẫn nhau.

D. Dù có bận rộn với cuộc sống nhưng trong sâu thẳm chúng ta luôn cháy bỏng tình yêu quê hương. Cần có trách nhiệm với quê hương, nơi đã sinh ra và lớn lên.

Câu 7: Đoạn trích “Lao xao ngày hè” thuộc thể loại nào?

A.Hồi kí tự truyện.

B.Bút kí.

C.Truyện ngắn.

D.Nhật kí.

Câu 8: Việc mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ có tác dụng:

A.Làm cho thông tin của câu trở nên chi tiết, rõ ràng hơn.

B.Giúp câu văn trở nên trong sáng hơn.

C.Giúp cho câu văn trở nên mạch lạc hơn.

D.Cả B và C đều đúng.

Câu 9: Điền từ thích hợp vào chỗ trống trong câu văn sau:

Ngày chia tay mái trường Tiểu học, tôi đã ...cho người bạn thân nhất của mình một món quà nhỏ để làm kỉ niệm.

A.Biểu

B.Tặng

C.Cho

D.Đưa

Câu 10: Xác định thành phần chủ ngữ trong câu sau:

Những chú chim sơn ca xinh xắn đang hót véo von trên cành.

A.Những chú chim.

B.Những chú chim sơn ca.

C.Những chú.

D.Những chú chim sơn ca xinh xắn.

Câu 11:Văn bản “Bài học đường đời đầu tiên” được kể theo ngôi thứ mấy?

A.Ngôi thứ ba.

B.Ngôi thứ nhất.

C.Ngôi thứ hai.

D.Cả A,B,C đều đúng.

Câu 12: Trong văn bản “Bài học đường đời đầu tiên” Dế Mèn đã rút ra được bài học gì?

A.Bài học về lòng dũng cảm.

B.Bài học về tấm lòng nhân hậu.

C.Bài học về đức hi sinh.

D.Bài học về cách ứng xử, sống khiêm tốn, biết tôn trọng người khác.

Câu 13: Chi tiết thể hiện sự khinh thường bạn của Đế Mèn

A.Gọi bạn là Đế Choắt.

B.Không cho Đế Choắt đào hang thông sang nhà mình.

C.Nằm im khi Đế Choắt bị chị Cốc mổ.

D.Rủ Đế Choắt trêu đùa chị Cốc.

Câu 14: Trước cái chết của Đế Choắt, thái độ của Đế Mèn như thế nào?

A.Buồn thương, sợ hãi.

B.Buồn thương và ăn năn hối hận.

C.Than thở, buồn phiền.

D.Nghĩ ngợi, cảm động.

Câu 15: Trong văn bản “Giọt sương đêm” gồm có những nhân vật nào?

A.Thần Lăn, Cánh Cứng, Bọ Dừa, cụ giáo Cốc, Tắc Kè, Ốc Sên.

B.Đế Mèn, Đế Choắt, Bọ Dừa, Ốc Sên.

C.Cào Cào, Châu Chấu, Tắc Kè.

D.Chuồn Chuồn, Bọ Dừa, Tắc Kè.

Câu 16: Tại sao sau đêm sương Bọ Dừa lại quyết định về quê?

A.Vì đêm sương đó nhắc nhở Bọ Dừa về quê hương.

B.Vì đêm sương đó nhắc nhở Bọ Dừa về bạn bè.

C.Vì đêm sương đó nhắc nhở Bọ Dừa về nghề nghiệp.

D.Vì đêm sương đó nhắc nhở Bọ Dừa về đồng trúc quê hương.

Câu 17: Văn bản “Giọt sương đêm” thuộc thể loại truyện nào?

A.Truyện cổ tích.

B.Truyện đồng thoại.

C.Truyện cười.

D.Truyện truyền thuyết.

	<u>Câu 18:</u> Để lựa chọn từ ngữ thích hợp khi nói hoặc viết: A.Xác định nội dung cần diễn đạt. B.Huy động các từ ngữ đồng nghĩa, gần nghĩa; từ đó lựa chọn những từ ngữ có khả năng diễn đạt chính xác nhất nội dung muốn thể hiện. C.Chú ý khả năng kết hợp hài hòa giữa từ ngữ được lựa chọn với những từ ngữ được sử dụng trước và sau nó trong cùng một câu (đoạn) văn. D.Cả A,B,C đều đúng. <u>Câu 19:</u> Xác định thành phần vị ngữ trong câu sau: Trông thấy tôi, Đế Choắt khóc thảm thiết. A.Trông thấy. B.Khóc. C.Khóc thảm. D.Khóc thảm thiết. <u>Câu 20:</u> Vị ngữ trong câu sau đây là cụm từ gì? Bà tôi thường dẫn tôi ra vườn. A.Cụm danh từ. B.Cụm động từ. C.Cụm tính từ. D.Không có cụm từ gì. 2.Phân tự luận: Viết bài văn Đề bài: Kể lại một trải nghiệm của bản thân. (trải nghiệm buồn, vui, mắc lỗi, đáng nhớ...)
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.	Bài 1: Nói và nghe: trình bày về một cảnh sinh hoạt. Các em về nhà tiếp tục thực hiện bài nói về một cảnh sinh hoạt Bài 2: Nội dung ôn tập Ngữ văn 6 học kì 1, năm học 2021-2022 -Các em làm 20 câu hỏi trắc nghiệm. -Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân.